TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2017/HS-ST
Ngày: 24-10-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đời

2. Bà Vũ Thị Lệ Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận S TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2017/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Đăng K, sinh năm 1996; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5A phường A, quận S, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn O và con bà: Bùi Thị B; cùng trú tại: Tổ 5A phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tháng 4/2017, bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/5/2017, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Đăng K:* Ông **Nguyễn Minh K** - Luật sư, Công ty Luật TNHH MTV Khởi Minh; địa chỉ: Tầng 3, 138 Lê Đình L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1994; trú tại: K54/34 Nguyễn Công T, tổ 7 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2017, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận S phối H với Công an phường An Hải T tiến hành kiểm tra hành chính tại số nhà K24/20 đường Nguyễn T phát hiện bắt quả tang Huỳnh Đăng K đang cầm trên tay một hộp giấy cứng màu vàng xanh, có kích thước (20x12)cm, bên trong hộp giấy có 08 gói nylông diện (2x3)cm và 01 gói nylông diện (3x6)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu K) và dụng cụ dùng để sử dụng và phân lẻ ma túy.

***Tang vật tạm giữ gồm:**

- 08 gói nilong kích thước (02x03)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng;
- 01 gói nilong kích thước (o3x06)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01bật lửa;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số sim: 0905 192 174, số Imail: 354952/05/776124/3 Moden: GT-E1200T.
- 10 gói nylông có kích thước (2x3)cm chưa qua sử dụng;
-01 nỏ thủy tinh cắm vào nắp chai nhựa màu trắng có đục hai lỗ;
-01 kéo bằng kim loại;
-01 hộp giấy có kích thước (20x12)cm màu vàng xanh.

* Tại Kết luận giám định số: 296/GĐ-MT ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định như sau:

Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu K gửi giám định có trọng lượng là 1,486 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong

danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

*Tại Kết luận giám định số 644/C54C(Đ4) ngày 26/9/2017 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 01 gói nilông ký hiệu K gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

***Qua điều tra xác định:**

Vào buổi tối (không nhớ chính xác giờ) ngày 07/5/2017, K điện thoại theo số 0935415216 cho đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 1.700.000đ ma túy "đá" về để sử dụng và phân lẻ ra bán lại kiếm lời, H đồng ý và hẹn K đến cuối đường Kh gần đường H, phường N, quận S để giao dịch mua bán. Khi K đến nơi H bảo K đưa tiền cho H và nói K chờ tại đây, khoảng 10 phút sau có một thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exicter màu trắng đen (không nhớ biển số xe) bịt mặt đến giao cho K 01 gói ny lông bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, K đem về nhà lấy một ít ra để sử dụng cho bản thân, số còn lại K phân lẻ ra được 09 gói, trong đó có 08 gói có diện (02x03)cm, 01 gói có diện (03x06)cm để bán lại kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì đến ngày 08/5/2017 bị Đội ĐTTP về ma túy Công an quận S phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Ngoài ra, qua điều tra xác định:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào tháng 02/2017, K nảy sinh ý định mua bán ma túy. Khi gặp Huỳnh Văn T tại quán Internet A H trên đường T, quận S, K có nói với T "Nếu cần ma túy sử dụng thì K bán cho", T đồng ý. Vì vậy:

+ Lần 1: Vào khoảng giữa tháng 4/2017, khi đang chơi Internet tại quán Internet N thì T gọi điện thoại cho K hỏi mua 300.000đ ma túy, sau đó K nói với T đến quán Internet N. Do không có sẵn ma túy, nên K đến quán Internet N gặp T lấy tiền và gọi điện cho H nói lấy ma túy giùm bạn để có ma túy về bán lại cho T. H hẹn K đến gần nhà nghỉ T, đường T, S. Khi đến nơi, K điện thoại lại cho H, H đi bộ đến gặp K lấy 300.000đ, sau đó, H bỏ đi, khoảng 10-15 phút sau có một thanh niên đi xe môtô Wave, màu đen (không nhớ biển số) đến đưa cho K hộp thuốc bên trong có gói ma túy. Sau đó K chạy về quán Internet đưa cho T.

+ Lần 02: Vào ngày 03/5/2017, khi K đang chơi Internet tại quán N thì T điện thoại cho K hỏi mua 300.000đ ma túy. K hẹn T đến quán Internet A H. Giống như lần trước, do không có sẵn ma túy nên khi đến nơi, K lấy tiền và xe của T đi gặp H để lấy ma túy về bán lại cho T. Trên đường đi, K điện thoại cho H, H hẹn đến đường T, S, gần nhà nghỉ T. Khi gần đến nơi, do xe bị hết xăng nên K dắt bộ đến điểm hẹn. Khi đến nơi, H hỏi xe sao phải dắt bộ, K nói xe bị hết xăng, lúc này K đưa cho H 300.000đ ma túy và có nói cho mượn lại 50.000đ đổ xăng thì H đưa lại cho K 50.000đ rồi đi. Khoảng 15 phút sau, có một thanh niên đi xe mô tô đến đưa cho K hộp thuốc lá bên trong có ma túy, sau đó K mang ma túy về quán Internet A H để bán lại cho T.

Ngoài ra: Trong khoảng thời gian từ tháng 03 đến đầu tháng 5 năm 2017, Huỳnh Đăng K đã mua ma túy của đối tượng tên Hnhiều lần, cụ thể:

- Vào lúc 13 giờ ngày 08/4/2017, trong lúc K đang ở nhà thì D (là bạn quen biết trong đội bóng – hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) gọi cho K theo số điện thoại 0905.192.174 hỏi mua giúp 200.000đ ma túy, K đồng ý và hẹn D đến quán Internet A H trên đường T. S. Sau khi D đến quan Internet A H gặp K, Dũng đưa cho K 200.000đ, sau đó K mượn xe môtô của D và gọi điện thoại H để K mua về giao lại cho D, H hẹn đến quán caphe (không nhớ tên) cuối đường K – S để giao ma túy. Khi đến nơi, K đưa cho H200.000đ và H cho ngay lại K 50.000đ và nói K đứng đó đợi, khoảng vài phút sau có một thanh niên đến đưa ma túy cho K. Sau đó, K quay lại quán Internet Nhỏ Hạnh – đường Trần Quang Diệu giao ma túy cho Dũng và K quay lại quán Internet A Hoàng tiếp tục chơi.

- Vào khoảng trưa ngày 17 đến ngày 20/4/2017: Trong lúc đang chơi Internet tại quán Nhỏ Hạnh, Tét điện thoại cho K theo số điện thoại 0905.192.174 để nhờ mua 200.000đ ma túy. K đồng ý và mượn xe của bạn đang cùng chơi internet (không nhớ là ai) đến gặp Tét tại kiệt L (không nhớ rõ địa chỉ) lấy 200.000đ, sau đó gọi điện cho H và H hẹn đến đường K giao ma túy. Khi đến nơi, K giao cho H 200.000đ, H cho lại K 50.000đ và nói K đứng chờ. Khoảng 15 phút sau, có một thanh niên khác (K không biết là ai) đến giao ma túy cho K, sau đó K quay về kiệt đường L giao ma túy cho T;

Trong các lần lấy ma túy của H, K đều nói là "lấy giùm bạn" để H hiểu là K môi giới giùm H trong việc bán ma túy, để rồi sau đó H sẽ cho lại K tiền.

Ngoài các lần mua ma túy giúp T, D và T nêu trên, K còn mua ma túy của H 03 lần khác nữa, trong đó có 02 lần mua vào tháng 3/2017 với số tiền 200.000đ/lần để sử dụng. Lần thứ 03 mua vào ngày 07/5/2017 với số tiền 1.700.000đ để phân lẻ bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

* Huỳnh Văn T xác nhận: Có mua ma túy của K 02 lần vào tháng 4/2017 và ngày 03/5/2017 để sử dụng là phù H với lời khai của Huỳnh Đăng K.

Bản cáo trạng số 85/2017/CT- VKS ngày 02/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Huỳnh Đăng K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng K 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau khi giám định số 644/C54C(Đ4) ngày 26/9/2017 của Phân viện K học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có 0,971 gam ma túy (mẫu ký hiệu K) là trọng lượng còn lại sau khi giám định; 01 bật lửa; 10 gói ni lông có kích thước (2x3) cm chưa qua sử dụng; 01 nỏ thủy tinh cắm vào nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp giấy có kích thước (20 x 10) cm màu vàng xanh là vật chứng của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen có gắn sim 0905192174, số Imail: 354952/05/776124/3 Moden: GT-E1200T của Huỳnh Đăng K là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2017).

Luật sư Nguyễn Minh K bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa và thống nhất về tội danh mà VKS truy tố bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà KSV đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Luật sư đề nghị HĐXX xem xét vai trò, nhân thân bị cáo, cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo giáo dục tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù H với quy định của pháp luật; bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Huỳnh Đăng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù H với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian khoảng từ

tháng 3/2016 đến ngày bị bắt, bị cáo đã thực hiện việc mua của tên H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) 07 lần ma túy, trong đó có 02 lần mua giúp cho các đối tượng T và D (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 200.000 đồng/lần. Sau mỗi lần mua giúp T và D, K được H cho 50.000 đồng/lần. Ngoài ra, do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào tháng 02/2017, K nảy sinh ý định mua bán ma túy. Khi gặp Huỳnh Văn Thành tại quán Internet A H trên đường T, quận S, K có nói với T "nếu cần ma túy sử dụng thì K bán cho", Thành đồng ý. Vì vậy, đến tháng 4/2017 và ngày 03/5/2017, T đã 02 lần mua ma túy củ K, do không có sẵn ma túy để bán nên K đã gọi điện thoại cho H để mua 300.000 đồng/lần, sau đó về bán lại cho T như đã thỏa thuận.

Trong các lần lấy ma túy của H, K đều nói là "lấy giùm bạn" để H hiểu là K môi giới giùm H trong việc bán ma túy, để rồi sau đó H cho lại K tiền.

Ngoài các lần mua ma túy giúp T, D và T nêu trên, K còn mua ma túy của H 03 lần khác nữa, trong đó có 02 lần mua vào tháng 3/2017 với số tiền 200.000 đồng/lần để sử dụng. Lần thứ 03, vào ngày 07/5/2017, K mua của H 1,486 gam ma túy loại Methamphetamine với số tiền 1.700.000 đồng để sử dụng và phân lẻ bán kiếm lời thì bị Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Đăng K phạm đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2017, của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án thì thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo Huỳnh Đăng K nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, đã thực hiện việc mua 07 lần ma túy, trong đó có 02 lần mua giúp cho các đối tượng T và D (chưa

xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 200.000 đồng/lần và bán ma túy cho Huỳnh Văn T 02 lần, mỗi lần với số tiền 300.000 đồng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần cùng với các đối tượng H, T, D và T nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn rõ ràng; tỏ ra biết ăn năn hối cải; đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó; bản thân từng là quân nhân xuất ngũ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên HĐXX thấy cần vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Tuy nhiên, cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi sinh hoạt đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện quản lý giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn thỏa đáng.

Do không xác định được tài sản riêng của Huỳnh Đăng K nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau khi giám định số 644/C54C(Đ4) ngày 26/9/2017 của Phân viện K học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có 0,971 gam ma túy (mẫu ký hiệu K) là trọng lượng còn lại sau khi giám định; 01 bật lửa; 10 gói ni lông có kích thước (2x3) cm chưa qua sử dụng; 01 nỏ

thủy tinh cắm vào nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp giấy cí kích thước (20 x 10) cm màu vàng xanh là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen có gắn sim 0905192174, số Imail: 354952/05/776124/3 Moden: GT-E1200T là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2017).

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Đăng K, Huỳnh Văn T, Công an quận S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù H.

Đối với đối tượng tên H (đã bán ma túy cho K) và các đối tượng tên T, D đã nhờ K mua ma túy giúp hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra sử lý sau là phù H.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù H với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Đăng K** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

1/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đăng K **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang (08/5/2017).

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau khi giám định số 644/C54C(Đ4) ngày 26/9/2017 của Phân viện K học hình sự tại thành phố Đà

Nẵng có 0,971 gam ma túy (mẫu ký hiệu K) là trọng lượng còn lại sau khi giám định; 01 bật lửa; 10 gói ni lông có kích thước (2x3) cm chưa qua sử dụng; 01 nỏ thủy tinh cắm vào nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp giấy cí kích thước (20 x 10) cm màu vàng xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen có gắn sim 0905192174, số Imail: 354952/05/776124/3 Moden: GT-E1200T của Huỳnh Đăng K.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2017).

3/ Án phí HSST: Bị cáo Huỳnh Đăng K phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh